

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HNGĐ về việc ngày 05 tháng 4 năm 2024 "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn K, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. - Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh N có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Bảo A, sinh ngày 03/02/2015 và cháu Nguyễn Lê Bảo N1, sinh ngày 15/3/2017.

Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh N thoả thuận phù hợp với nguyện vọng 2 cháu Nguyễn Lê Bảo A và Nguyễn Lê Bảo N1: Giao 02 cháu Nguyễn Lê Bảo A, sinh ngày 03/02/2015 và cháu Nguyễn Lê Bảo N1, sinh ngày 15/3/2017 cho chị Lê Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh N không yêu cầu toà án giải quyết về cấp dưỡng tiền nuôi con trong vụ án này.

2.2. - Về tài sản chung và vay nợ: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh N không yêu cầu toà án giải quyết trong vụ án này.

2.3. - Về án phí:

Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí. Chị Lê Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, do đó án phí mà chị Lê Thị Thanh T phải nộp là 150.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước, được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị Thanh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004966 ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Lê Thị Thanh T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn dư.

2.4.- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Ủy ban nhân dân TT.Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai ngày (đkkh ngày 27/5/2014);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu

